

BÁO CÁO

Về việc sơ kết tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh tháng 7/2020
và phương hướng kế hoạch tháng 8/2020

PHẦN I: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂY NINH**A/- TÌNH HÌNH SẢN XUẤT THÁNG 07/2020****1/- Sản lượng thu hoạch :**

Nông Trường	K.hoạch năm 2020 (tấn)	Tháng 07				Lũy kế thực hiện	
		Kế hoạch (tấn)	Thực hiện (tấn)	Tỷ lệ đạt %		Thực hiện (tấn)	Tỷ lệ % so KH năm
				KH tháng	KH năm		
-NT GÒ DẦU	1.550	171	187,922	110,2	12,1	686,959	44,3
-NT CẦU KHỞI	4.756	523	557,244	106,5	11,7	2.053,032	43,2
-NT BẾN CỬI	1.573	173	148,823	86,0	9,5	548,723	34,9
CỘNG	7.879	867	893,989	103,1	11,3	3.288,714	41,7

2/- So sánh với cùng kỳ năm 2019**a/- Tiến độ thực hiện :**

Nông trường	% đạt KH tháng 07/KH năm			Lũy kế % đạt KH năm đến 31/07		
	2019	2020	2020/2019	2019	2020	2020/2019
-NT GÒ DẦU	9,9	12,1	121,9	45,8	44,3	96,8
-NT CẦU KHỞI	11,5	11,7	101,5	47,5	43,2	90,9
-NT BẾN CỬI	10,5	9,5	90,0	49,0	34,9	71,2
CỘNG	10,9	11,3	103,8	47,3	41,7	88,3

b/- Chất lượng nguyên liệu :

Nông trường	H.lượng DRC b/quân tháng 07			Tỷ lệ mũ tạt tháng 07		
	2019	2020	2020/2019	2019	2020	2020/2019
-NT GÒ DẦU	28,38	30,10	106,06	15,80	12,45	78,80
-NT CẦU KHỞI	35,13	35,21	100,23	10,85	12,48	115,02
-NT BẾN CỬI	33,30	33,69	101,17	16,19	13,75	84,93
CỘNG	32,97	33,75	102,37	12,95	12,69	97,99

3/- Chế biến sản phẩm: (Tấn)

Diễn giải	NM Trung tâm	NM Bến Cúi	Tổng Số
1. Tháng 7/2020:	1.059,939	251,365	1.311,604
Trong đó : - Mủ khai thác	725,549	155,815	881,364
+ Mủ cốm	208,925	155,815	364,740
+ Mủ Latex	516,624	-	516,624
- Mủ thu mua	-	20,160	20,160
- Mủ gia công	334,390	75,690	410,080
2. Lũy kế:	3.948,454	930,809	4.879,563

Trong đó : - Mủ khai thác	2.638,359	493,629	3.131,988
+ Mủ côm	714,780	493,629	1.208,409
+ Mủ Latex	1.923,579	-	1.923,579
- Mủ thu mua	60,000	183,960	243,960
- Mủ gia công	1.250,095	253,220	1.503,615

***Cơ cấu chế biến mủ khai thác:**

TỔNG SỐ (tấn)	SVR3L	SVR5	SVR10	Ng.lệ	Latex	Tận thu	Skim
3.131,988 tấn	457,613	31,610	442,330	30,350	1.923,579	60,571	185,935
100 %	14,61	1,01	14,12	0,97	61,42	1,93	5,94

4/- Giao, bán sản phẩm: (tấn)

	7/2020	Lũy kế
Tổng số:	1.034,178	4.827,308
Trong đó		
- Mủ khai thác:	493,848	2.985,265
+ Mủ côm:	251,208	1.386,865
+ Latex:	242,640	1.598,400
- Mủ thu mua:	20,160	344,760
- Mủ gia công:	520,170	1.497,283

5/- Sản phẩm tồn kho: (tấn)

Tổng số: 1.187,303

Trong đó

- Mủ khai thác:	1.113,479
+ Mủ côm	418,250
+ Mủ RSS	3,400
+ Mủ Latex	691,829
- Mủ thu mua:	0
- Mủ gia công:	73,824

6/- Công tác Nông nghiệp:

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	KHỐI LƯỢNG			
		NTGD	NTCK	NTBC	CÔNG TY
I- VƯỜN CÂY KINH DOANH					
- Thiết kế, trang bị mở miệng úp bổ sung lô R8.	Ha	33,94			33,95
- Trang bị MCM bổ sung	Cây			8.416,00	8.416,00
II- VƯỜN CÂY KTCB :					
- Bảo vệ thường xuyên	Ha	826,54	686,61	1.220,88	2.734,03
- Tỉa chồi đại, cắt dây leo	Ha	212,89	252,80	343,78	809,47
- Cắt nhánh cây nghiêng	Cây		1.629,00		1.629,00
III-TRỒNG MỚI TÁI CANH		377,13	50,27	125,64	553,04
- Cưa cắt thanh lý trồng tái canh 2020	Ha	377,13	50,27	125,64	553,04
- Móc gốc	Ha	377,13	50,27	125,64	553,04
- Thiết kế	Ha	377,13	50,27	125,64	553,04
- Bón lót	Ha	377,13	50,27	125,64	553,04
- Cày lấp phân	Ha	377,13	50,27	125,64	553,04

NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐVT	KHỐI LƯỢNG			
		NTGD	NTCK	NTBC	CÔNG TY
- Trồng mới tái canh	Ha	377,13	50,27	125,64	553,04
- Bón phân đợt 1	Ha	265,97		94,79	360,76
IV- VƯỜN NHÂN :					
- Tưới và chăm sóc thường xuyên	Ha			3,00	3,00
- Tỉa chồi dại	Ha			3,00	3,00

7/- Công tác XDCH :

Diễn giải	ĐVT	KH năm	TH đến 07/2020	% đạt KH
* Tổng nhu cầu vốn đầu tư	1,000 đ	253.593.528	19.810.021	7,8
- Vốn đầu tư XDCH	"	27.787.028	7.883.521	28,4
+ Xây lắp	"	25.552.028	7.883.521	30,9
+ Thiết bị	"	2.235.000	-	-
- Thanh toán KH 2019 chuyển sang	"	10.447.500	2.512.500	24
- Đầu tư tài chính dài hạn	"	215.359.000	9.414.000	4,4

8/- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 07/2020	Lũy kế
1- Hiệu quả sản xuất	Đồng		
- Giá thành b.quân/1 tấn	"	31.562.527	32.747.670
- Giá bán b.quân/1 tấn	"	31.805.994	33.236.741
2- Doanh thu	1.000đ	20.267.315	173.266.077
+ Cao su khai thác	"	15.707.326	99.220.480
+ Cao su thu mua	"	615.888	11.865.181
+ Cao su gia công	"	1.371.385	3.913.395
+ Kinh doanh nhiên liệu	"	812.972	5.874.826
+ Kinh doanh khác	"	98.231	314.634
+ Hoạt động tài chính	"	1.616.647	5.729.249
+ Hoạt động khác	"	44.866	46.348.312
3- Lợi nhuận	1.000đ	1.737.654	45.558.249
+ Lợi nhuận cao su khai thác	"	120.236	1.460.008
+ Hoạt động tài chính	"	1.577.692	5.632.688
+ Hoạt động khác	"	39.726	38.465.553
4- Các khoản nộp ngân sách :	1.000đ	28.908	14.789.839
- Thuế GTGT	"	10.492	1.624.994
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	"		8.632.172
- Thuế môn bài. Sử dụng đất PNN	"		17.623
- Thuế thu nhập cá nhân	"	10.307	4.295.023
- Thuế tài nguyên	"	8.109	57.919
- Phí, lệ phí khác	"		162.108
5-Tiền lương CB.CNV b/quân/tháng		8.500.000	6.319.444
(đồng/người/tháng)			

9/- Cây gây đổ:

	NTGD	NTCK	NTBC	Tổng cộng
Tháng 07 năm 2020	140	486	73	699
06 tháng đầu năm 2020	400	496	488	1.384
Tổng cộng 07 tháng				2.083

10/- Công tác khác :

- Làm việc cùng phòng nghiên cứu Nông hóa Thổ nhưỡng v/v thực hiện đề tài chẩn đoán dinh dưỡng trên VCKD và KTCB.
- Kiểm tra tình hình bệnh nấm hồng trên VCKD, KTCB và đánh giá chất lượng mù nguyên liệu vườn cây tại 03 Nông trường.
- Làm công văn điều chỉnh mức hao dăm cạo trên VCKD gửi 03 Nông trường.
- Hoàn chỉnh hồ sơ thanh toán hợp đồng thuê máy bón phân trên vườn cây cao su tại NTGD và NTBC.
- Báo cáo kết quả kiểm tra công tác trồng dặm trên vườn cây KTCB 2019.
- Hoàn chỉnh hồ sơ lựa chọn nhà thầu sản xuất cây giống bầu hạt ≥ 1 tầng lá để trồng tái canh năm 2021 cho NTGD và NTBC.
- Khảo sát mương chống úng trên vườn cây tái canh 2020 tại NTGD.
- Kiểm tra công tác trồng mới và bón phân vườn cây TMTC 2020.
- Nộp tờ khai (điều chỉnh) nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải cho 02 nhà máy năm 2019 và Tờ khai nộp phí bảo vệ môi trường quý 1 năm 2020 cho Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Kế khai nộp phí tài nguyên nước tháng 05/2020.
- Đăng ký bổ sung về việc mua lốp xe tải 8.25.16.18PR thương hiệu 3 sao của VRG.
- Làm văn bản gửi Công ty TNSR-PTCS về việc tiếp tục gia công mù nguyên liệu khai thác mù tại Nhà máy Công ty TNHH phát triển cao su C.R.C.K 2.
- Lập thủ tục sửa chữa xe bồn 70H-7557, nghiệm thu phụ tùng xe trước khi lắp ráp sửa chữa xe bồn.
- Thuê đơn vị có chức năng thẩm định giá để thanh lý 06 xe vận chuyển mù không còn sử dụng.
- Tiếp và làm việc với Tập đoàn, đơn vị tư vấn về việc thực hiện chứng chỉ rừng bền vững.
- Thanh toán tiền bảo hành còn lại hạng mục: Bọc Inox các mương mù, bồn chứa nước 40 m³ và sửa chữa hệ thống nâng hạ mù từ Nhà máy Bến Cui.
- Kiểm tra sửa chữa đầu đốt, bộ điều khiển nhiệt độ lò sấy mù tinh Nhà máy Bến Cui.
- Kiểm tra hệ thống, phương tiện PCCC định kỳ 6 tháng đầu năm toàn Công ty và làm việc với Đoàn kiểm tra PCCC tại Nhà máy Bến Cui.
- Lập thủ tục thuê đơn vị sửa chữa tủ điện hệ thống xử lý nước thải và nghiệm thu sửa chữa máy móc thiết bị mùa nghỉ cạo 2020 tại Nhà máy Bến Cui.
- Kiểm tra sửa chữa thang từ máy ly tâm latex số 2, màn hình điều khiển máy ly tâm bùn khu XLNT Nhà máy Hiệp Thạnh.
- Phối hợp với Điện lực Tây Ninh kiểm tra thực tế diện tích đất dưới hành lang an toàn lưới điện 03 NT.
- Lập thủ tục thuê đơn vị lấy mẫu, đo đạc, phân tích và lập báo cáo quan trắc môi trường định kỳ cho 02 nhà máy năm 2020 theo quy định.
- Giao chất thải nguy hại 6 tháng đầu năm cho Công ty Môi trường Xanh Huê Phương VN xử lý.
- Định mức nhiên liệu cây lập hồ tại NTBC.
- TT Y tế: Thực hiện cấp cứu 25 ca, chuyển tuyến trên 8 ca; điều trị nội trú 25 ca, ngoại trú 637 ca.
- Bảo vệ: tình hình an ninh chính trị được giữ vững và ổn định. Trật tự an toàn xã hội: Trộm cắp mù xảy ra 03 vụ, bắt giữ 04 đối tượng. Tang vật tạm giữ 23kg mù các loại, 02 xe máy. Người, tang vật và phương tiện đã chuyển giao Công an địa phương xử phạt hành chính, số tiền 2,5 triệu đồng.

B/- PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH THÁNG 08/2020:**1/- Sản lượng khai thác:****1.1/- Sản lượng thu hoạch: (Tấn) Tháng 08 (11%)**

- NT Gò Dầu	171
- NT Cầu Khởi	523
- NT Bến Cui	173
CỘNG :	867

1.2/- Sản lượng chế biến: (Tấn) Tháng 08/2020

Tổng số:	1.460
-----------------	--------------

Trong đó : - Mủ khai thác:	860
- Mủ gia công:	500
- Mủ thu mua:	100

2/- Dự kiến sản lượng tiêu thụ tháng 08/2020:

Tổng số:	1.101 Tấn
Trong đó: -Xuất khẩu+UTXK	98
+Mủ cốm:	-
+Mủ latex:	98
-Nội địa	1.003
+Mủ cốm:	755
+Mủ latex:	248

3/- Công tác khác:

- Kiểm tra tình hình dịch bệnh trên vườn cây để có biện pháp phòng trị kịp thời.
- Kiểm tra công tác bồi thuốc kích thích trên VCKD tại 03 Nông trường.
- Kiểm tra công tác trồng dặm trên vườn cây KTCB 2019 tại NTGD và NTCK.
- Kiểm tra vườn cây TMTC năm 2020 tại 03 Nông trường.
- Làm thông báo kiểm tra đợt 1 vườn cây TMTC năm 2020.
- Làm thông báo v/v tổ chức Hội thi Bàn tay vàng khai thác mủ cao su năm 2020.
- Theo dõi vận hành hệ thống XLNT tại 02 Nhà máy, kê khai nộp thuế tài nguyên nước tháng 06.
- Thanh lý 6 xe vận chuyển mủ không còn sử dụng.
- Xuất chứng từ chất thải nguy hại cho Công ty Môi trường Xanh Huê Phương.

PHẦN II: CÔNG TY TÂY NINH-SIÊM RIỆP PHÁT TRIỂN CAO SU

A/. Một số tình hình thực hiện trong tháng 7/2020:

1/. Công tác nông nghiệp:

a/ Vườn cây KTCB:

Chi tiết công việc	ĐVT	Kế hoạch quý	Thực hiện	% đạt	Lũy kế năm	Trong đó
1.1 Cắt chồi và dây leo		232	185,21		1.440,11	
- Nông trường 1	ha	192	149,21	77,71	1.124,11	2013: 120,1 ha; 2014: 24,51 ha; 2015: 4,60 ha.
- Nông trường 2	ha	40	36	90	316	2014: 36 ha.
1.2 Ủi cây rừng		77,08	78		198,48	
- Nông trường 1	ha	50	64	128	154,10	2012: 27 ha; 2013: 11 ha; 2014: 26 ha.
- Nông trường 3	ha	27,08	14	51,70	44,38	2014: 14 ha.
1.3 Phun thuốc cỏ		894,83	749,72		1.473,43	
- Nông trường 1	ha	243,34	104,86	43,09	150,74	2014: 20,98 ha; 2015: 83,88 ha
- Nông trường 2	ha	142	140	98,59	376	2014: 140 ha;
- Nông trường 3	ha	509,49	504,86	99,09	946,69	2014: 232,92 ha; 2015: 222,86 ha; 2016: 49,08 ha.
1.4 Bón phân		100,54	100,54		672,32	
- Nông trường 3	ha	100,54	100,54	100	672,32	2015: 100,54 ha
1.5 Phát cỏ suối		15	18		18	
- Nông trường 2	ha	15	18	120	18	2014: 18 ha.

b/ Vườn cây kinh doanh:

*** Sản lượng mủ qui khô tháng 7/2020:**

Đơn vị thực hiện	Kế hoạch năm (tấn)	Kế hoạch tháng 7 (tấn)	Thực hiện tháng 7 (tấn)	Tỷ lệ tháng (%)	Lũy kế năm (tấn)	Tỷ lệ năm (%)
Công ty	400	36	38,667	107,41	140,657	35,16

*** Kết quả kiểm tra quy trình kỹ thuật tháng 7/2020**

Đơn vị	SL CN	XẾP LOẠI KỸ THUẬT CÔNG NHÂN THÁNG 06/2020								TB Lỗi KT/CN	Xếp loại tổ
		Giỏi		Khá		TB		KÉM			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
Công ty	115	1	0,87	7	6,09	79	68,69	28	24,35	12,69	C

2/. Công tác tài chính- kế toán:

- Nhập liệu BCTC hợp nhất của Tập đoàn; Cân đối nguồn vốn sử dụng trong Kinh doanh.
- Lập báo cáo giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp 6 tháng năm 2020.
- Lập hồ sơ COC năm 2019, nộp thuế tháng 06/2020 TNSR và BR.
- Lập báo cáo theo yêu cầu của Thanh tra Bộ Tài chính về việc khảo sát để chuẩn bị triển khai thanh tra tại Tập đoàn.
- Lập đề nghị yêu cầu Tổng Cục thuế Campuchia kiểm toán toàn diện từ năm 2017-2019.
- Lập tờ trình gửi Công ty CPCS Tây Ninh về việc Kiểm toán thuế giới hạn năm tài khóa 01/01/2019 đến 30/04/2020 Công ty TNSR PTCS và Best Royal.

3/. Công tác kế hoạch- kinh doanh - xây dựng cơ bản:

Diễn giải	ĐVT	KH năm 2020	Thực hiện đến 31/07/2020	% đạt KH năm
* Tổng nhu cầu vốn	USD	9.781.485,90	496.017,86	5,07
+ Xây lắp	“	802.324,53	185.729,46	23,15
+ Thiết bị	“	33.362,85		
+ Chi phí khác	“	7.994.087,52		
+ Lãi vay	“	951.711,00	310.288,40	32,60

- Mua sắm, cung ứng vật- tư phụ tùng sửa chữa máy móc thiết bị và các vật tư khác phục vụ sản xuất.
- Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị kịp thời.
- Thi công xây dựng lán thu mủ Nông trường 1,3; xây dựng sân tập kết mủ Nông trường 1.
- Gia công chế biến mủ tại nhà máy Chư Sê Kampong Thom.
- Đã hoàn thành giao mủ theo hợp đồng bán mủ với Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Hiệp Thành ký ngày 14 tháng 07 năm 2020, số lượng 50.4 tấn, với đơn giá 1,140\$/tấn.
- Kết hợp với các phòng ban kiểm nghiệm vật tư khai thác mủ mua mới.

4/. Công tác tổ chức hành chính- lao động tiền lương:

- Phối hợp với Nông trường kiểm tra thường xuyên người lao động trong mùa dịch bệnh Covid-19.
- Thực hiện kiểm tra đo thân nhiệt cho CB.CNV-LĐ trong công ty hàng ngày.
- Làm việc với Công an huyện về tình trạng mất mủ tại Nông trường 1.
- Tiếp đoàn làm việc của Bảo hiểm tỉnh xuống làm thẻ bảo hiểm cho lao động VN và CPC.
- Kết hợp Công đoàn công ty tổ chức đối thoại định kỳ.
- Hoàn chỉnh Xây dựng kế hoạch tiền lương 2020, chờ thỏa thuận của công ty mẹ.
- Trang bị các thiết bị dụng cụ phục vụ họp trực tuyến khi có yêu cầu, gia hạn Visa lao động.
- Theo dõi, cập nhật tình hình dịch bệnh Covid-19, thời tiết và chính trị Campuchia.
- Tiền lương bình quân chung Công ty: 5.634.445 đồng/ người/ tháng.
- Tổng tiền lương thực hiện tháng 07 là: 1.464.955.800 đồng. Lũy kế tiền lương thực hiện đến 07/2020: 10.805.386.104 đồng.

B/. Phương hướng nhiệm vụ tháng 8/2020:

1/. Công tác nông nghiệp:

a/ Vườn cây kiến thiết cơ bản:

- Thường xuyên kiểm tra, theo dõi toàn bộ diện tích vườn cây để phòng trừ bệnh hại kịp thời và phun thuốc trị rệp sáp.
- Ủi cây rừng trên lô. Cắt chồi ngang và dây leo.
- Thực hiện công tác phun thuốc cỏ.

b/ Vườn cây kinh doanh:

- Tuần tra bảo vệ vườn cây. Phun thuốc diệt cỏ.
- Gắn nắp đầy chén, sửa máng chắn mưa, phát dọn cỏ trên phân cạo.

- Kiểm tra QTKT vườn cây kinh doanh tháng 08/2020 và kiểm tra thường xuyên công tác khai thác mủ.
- Kế hoạch sản lượng mủ tháng 08/2020:

Loại mủ	ĐVT	Kế hoạch năm	Kế hoạch tháng 8	Tỷ lệ năm (%)
Mủ chén	Tấn	400	40	10

2/. Công tác tài chính- kế toán:

- Chi lương CB.CNV và công nhân trực tiếp tháng 07/2020.
- Chuẩn bị hồ sơ kiểm toán giới hạn từ năm 2019 đến 30/04/2020 của Tổng Cục thuế Campuchia vào ngày 06/08/2020.
- Tiếp tục hoàn chỉnh kế hoạch trả nợ vay ngân hàng trung hạn 2020-2028, hoàn chỉnh Biểu 12 từ năm 2012-2019.
- Lập kế hoạch sử dụng vốn tháng 08/2020.

3/. Công tác kế hoạch- kinh doanh-xây dựng cơ bản:

- Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị kịp thời.
- Mua sắm, cung ứng vật tư – phụ tùng sửa chữa máy móc thiết bị.
- Vận chuyển mủ nguyên liệu về nhà máy gia công.
- Thi công xây dựng lán thu mủ Nông trường 1,3
- Thi công xây dựng hoàn thiện sân tập kết mủ Nông trường 1.

4/. Công tác tổ chức hành chính- lao động tiền lương:

- Nghiên cứu tìm hướng kê khai và xử lý phần thuế phụ trội tăng thêm về việc cung cấp chỗ ở, điện, nước sinh hoạt cho lao động VN sang.
- Thuê khoán công nhân thực hiện công tác tía dọn cành cao su theo đường dây điện từ đầu dự án vào công ty.
- Kết hợp Nông trường 1 thực hiện công tác tuần tra bảo vệ vườn cây.
- Cập nhật tình hình thời tiết, bệnh dịch Covid-19, chính trị tại CPC.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Văn Chánh